

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TỔNG HỢP TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Tính hợp lệ của hàng hóa		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Có bảng cam kết đáp ứng về kỹ thuật (theo mẫu quy định tại mục 1.3, Chương V của E-HSMT) thể hiện rõ danh mục, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hóa tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	- Nhà thầu không có bảng cam kết đáp ứng về kỹ thuật (theo mẫu quy định tại mục 1.3, Chương V của E-HSMT) hoặc có bảng cam kết đáp ứng về kỹ thuật (theo mẫu quy định tại mục 1.3, Chương V của E-HSMT) nhưng thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hóa tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
1.2. Nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hiệu, hãng sản xuất của hàng hóa	- Hồ sơ dự thầu của nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất tại Mẫu số 10B Chương IV (nhà thầu không được tham chiếu tới các nội dung khác trong E-HSDT mà phải đề xuất cụ thể tại Mẫu số 10B Chương IV).	Đạt
	- Hồ sơ dự thầu nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất tại Mẫu số 10B Chương IV.	Không đạt
1.3. Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan	Tất cả hàng hóa phải có Catalô của hãng sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc hình ảnh minh họa có thông số kỹ thuật của hàng hóa kèm theo đáp ứng được thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	- Hồ sơ dự thầu không đạt khi thuộc một trong các trường hợp sau: + Nhà thầu không cung cấp Catalô của hãng sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc hình ảnh minh họa có thông số kỹ thuật của hàng hóa kèm theo đáp ứng được thông số kỹ	Không đạt

	<p>thuật theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>+ Catalô của hãng sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc hình ảnh minh họa có thông số kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu cung cấp không đáp ứng được thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT</p> <p>+ Catalô của hãng sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc hình ảnh minh họa có thông số kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu cung cấp không đúng, sai lệch với thông số kỹ thuật của hàng hóa có ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hóa nhà thầu đã đề xuất tại Mẫu số 10B Chương IV.</p>	
1.4. Cam kết về đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa	<p>Nhà thầu có cam kết bằng văn bản đầy đủ nội dung: “Nhà thầu cam kết thực hiện cung cấp các sản phẩm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V, Hồ sơ mời thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng”</p>	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng	Không đạt
1.5. Chất lượng, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa	<p>Có bản cam kết với đầy đủ nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa cung cấp mới 100% và được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, không có lỗi về vật liệu, sản xuất, thiết kế, vận hành, đáp ứng các yêu cầu nêu trong E-HSMT. Chất lượng hàng hóa đáp ứng các tiêu chuẩn hàng hóa quy định trong E-HSMT. - Nhà thầu sẽ cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan đến nguồn gốc xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với hàng hóa nhập khẩu; chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hóa trong nước hoặc các giấy tờ xác nhận nguồn gốc xuất xứ khác theo yêu cầu của hợp đồng. 	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng	Không đạt
Kết luận	Tiêu chí chi tiết từ 1.1 đến 1.5 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 trong các tiêu chí chi tiết từ 1.1 đến 1.5 được xác định là không đạt	Không đạt

2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thuyết minh giải pháp kỹ thuật,	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không hợp lý thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Không đạt
2.2. Cam kết thực hiện lắp đặt hàng hóa.	Nhà thầu cam kết thực hiện lắp đặt hàng hóa theo yêu cầu của nhà trường đảm bảo hàng hóa thiết bị hoạt động đồng bộ và ổn định.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thuyết minh trình bày kế hoạch bảo hành, bảo trì hàng hóa	- Nhà thầu trình bày thuyết minh chi tiết quy trình bảo trì sản phẩm. - Nhà thầu trình bày thuyết minh chi tiết quy trình bảo hành sản phẩm.	Đạt
	- Không trình bày quy trình bảo trì hoặc không trình bày quy trình bảo hành sản phẩm hoặc không trình bày hai quy trình	Không đạt
3.2. Bảo trì	- Nhà thầu cam kết thực hiện bảo trì các sản phẩm hàng hóa tối thiểu 01 lần trong 1 năm và cam kết bảo trì miễn phí cho toàn bộ hệ thống trong thời gian bảo hành - Nhà thầu cam kết nhận ký hợp đồng bảo trì sau thời gian bảo hành nếu chủ đầu tư yêu cầu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng nội dung yêu cầu.	Không đạt
3.3. Cam kết và Thời gian bảo hành các loại hàng	Nhà thầu phải có văn bản cam kết đầy đủ các nội dung sau: - Có cam kết thực hiện bảo hành theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hóa	- Có bảng cam kết thời gian bảo hành của các loại hàng hóa theo đúng yêu cầu về thời gian bảo hành tối thiểu của hàng hóa quy định tại Chương V của E-HSMT - Có cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư tối thiểu trong vòng 3 ngày. - Có cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa liên tục sự cố trong vòng 7 ngày mà không khắc phục được phải đổi hàng hóa mới 100%	
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác	Nhà thầu có cam kết có đầy đủ vật tư, thiết bị thay thế đối với các hàng hóa tham gia dự thầu và cung cấp các dịch vụ sửa chữa theo yêu cầu của Chủ đầu tư tối thiểu 05 năm kể từ thời điểm các hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, tác động với môi trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Khả năng thích	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
ứng về địa lý	địa lý	
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5.2. Khả năng tác động đến môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường. Nếu có tác động đến môi trường phải đề xuất biện pháp giải quyết.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu. Không nêu biện pháp giải quyết khi hàng hóa có tác động đến môi trường	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Tiến độ cung cấp hàng hóa

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Tiến độ cung cấp hàng hóa: Ngoài Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp kê khai trên Webform. Nhà thầu phải có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa cụ thể, chi tiết hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch triển khai gói thầu	- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch triển khai gói thầu - Đề xuất thời gian cung cấp hàng hóa không vượt quá 25 ngày	Đạt
	- Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với kế hoạch triển khai gói thầu - Đề xuất về thời gian cung cấp hàng hóa vượt quá 25 ngày	Không đạt
6.2. Biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa đầy đủ, hợp lý	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có trình bày nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt. Không đạt

7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu: Kết quả thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay (theo kết luận của Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền) của Nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên vi phạm dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng về các nội dung sau: - Tiến độ thực hiện hợp đồng - Chất lượng hàng hóa, dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; - Vi phạm khác về việc thực hiện hợp đồng. Nhà thầu có cam kết về các nội dung trên kèm theo để làm cơ sở đánh giá: Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị xem là gian lận trong đấu thầu và bị xử lý theo quy định.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung theo yêu cầu hoặc cam kết không trung thực	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Các yếu tố cần thiết khác

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1. Đào tạo chuyên gia công nghệ và hướng dẫn sử dụng	- Nhà thầu có cam kết bằng văn bản thực hiện lắp đặt, hướng dẫn sử dụng hàng hoá thiết bị cho đơn vị sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.2. Phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị thụ hưởng trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng	Có văn bản cam kết phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị thụ hưởng trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7,8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7,8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.